

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2017/HSST

Ngày: 29/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Quốc Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Bá Bấy** - Nghề nghiệp: Giáo viên

Nơi công tác: Trường THCS Phước Lộc

2. Ông **Đỗ Vũ Ngọc Nam** - Nghề nghiệp: Công chức nhà nước

Nơi công tác: Trung tâm văn hóa thị xã L

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thị Yến Nhi - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 60/2017/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

HUỲNH VĂN H (K) - Sinh năm: 1982, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Trình độ văn hóa: Không biết chữ (biết viết, ký tên) - Nghề nghiệp: Không.

Tiền án - Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/7/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã L áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, với thời hạn 12 tháng, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định 211/QĐ-UBND). Đến ngày 02/8/2014, Huỳnh Văn H chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số 201/GCN-TTCBGDLĐXH của Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động - Xã hội tỉnh Bình Thuận).

Con ông: Trần Đình C (cha kế), sinh năm 1925 và bà: Phạm Thị M, sinh năm 1954.

Vợ: Phạm Thị P, sinh năm 1988 (không đăng ký kết hôn).

Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Bị cáo bị bắt ngày **29/6/2017**, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã L (Có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Huỳnh Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07^h ngày 29/6/2017, tại nhà trọ của Nguyễn Văn H thuộc khu phố 4, phường B, thị xã L. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã L phối hợp với Công an phường B bắt quả tang Huỳnh Văn H - sinh năm 1982 - cư trú tại khu phố 4, phường B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại chỗ ngồi của H, gồm: 03 gói nylon được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt, dạng rắn và 05 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột dạng rắn, bị cáo H khai nhận đây là 03 gói ma túy đá và 05 gói ma túy là Heroin, H tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, còn thu giữ của H 01 ví da bên trong có 2.330.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia, 06 ống thủy tinh cong là dụng cụ để sử dụng ma túy đá và 02 hộp quẹt ga.

Tại Bản kết luận giám định ma túy số 429/KLGĐ - PC54 ngày 03/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng **0,3165 gam**; là **Heroin**.
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng **2,5086 gam** là; **Methamphetamine**.

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra xác định: Khoảng 21^h ngày 28/6/2017, Huỳnh Văn H điều khiển xe mô tô không rõ biển số đến xã T, huyện H mua của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) 03 gói ma túy đá với giá 1.500.000 đồng và người phụ nữ này cho H 06 ống hút bằng thủy tinh, sau khi mua được ma túy H cất giấu vào trong người, đến khoảng 06^h ngày 29/6/2017, H điều khiển xe mô tô từ nhà một người bạn ở xã T đến khu vực X, phường B mua của một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) 05 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H điều khiển xe mô tô về gần nhà trọ của Nguyễn Văn H ở khu phố 4, phường B rồi trả chiếc xe mô tô trên cho một người bạn tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) sau đó đi bộ vào nhà trọ của H chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án: Gồm 05 miếng giấy bạc, 03 gói nylon đã cắt lấy mẫu; 0,1772 gam mẫu M1 và 1,9658 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 429 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 ví da; Số tiền 2.330.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia; 06 ống thủy tinh cong và 02 hộp quẹt ga, Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2017 và biên lai thu tiền số 0000569 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

Tại bản cáo trạng số 58/QĐ-VKS ngày 11/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Huỳnh Văn H, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng: Khoản 1 điều 194; Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Huỳnh Văn H, mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

*** Về biện pháp tư pháp:** Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 41, Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 05 miếng giấy bạc, 03 gói ny lon đã cắt lấy mẫu 0,1772 gam mẫu M1 và 1,9658 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 429 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 06 ống thủy tinh cong và 02 hộp quẹt ga.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn H 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 ví da và số tiền 2.330.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại tòa, bị cáo Huỳnh Văn H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố. Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 07^h ngày 29/6/2017, tại nhà trọ của Nguyễn Văn H thuộc khu phố 4, phường B, thị xã L. Huỳnh Văn H đã có hành vi tàng trữ 2,5086 gam Methamphetamine (có đặc điểm: 03 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt, dạng rắn) và 0,3165 gam Heroin (có đặc điểm: 05 gói giấy bạc, loại giấy bao thuốc lá, bên trong có chứa chất bột, dạng rắn) thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã L phối hợp với Công an phường B bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Bị cáo H khai nhận đây là số ma túy của bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Văn H đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy, bị cáo H có hành vi tàng trữ trái phép từ 02 chất ma túy trở lên (2,5086 gam Methamphetamine và 0,3165 gam Heroin) được quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tuy nhiên, căn cứ hướng dẫn tại Tiểu mục 2.5 Mục 2 Phần I của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007, V/v: Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII "Các tội phạm về ma túy" của Bộ luật hình sự 1999, thì Tỷ lệ phần trăm về trọng lượng của Heroin so với mức tối thiểu đối với Heroin quy định tại Điểm h Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là **6,3%** (0,3165 gam so với 05 gam) và Tỷ lệ phần trăm về trọng lượng của Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với chất ma túy ở thể rắn quy định tại

Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là **12,5%** (2,5086 gam so với 20 gam). Tổng tỷ lệ phần trăm về trọng lượng của cả hai chất Heroin và Methamphetamine là $6,3\% + 12,5\% = \mathbf{18,8\%}$ (dưới 100%), nên hành vi của bị cáo Huỳnh Văn H chỉ cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Huỳnh Văn H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe và đã có gia đình riêng, thế nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng đạo đức, chí thú làm ăn để chăm lo cho bản thân, gia đình, mà lao vào con đường nghiện ngập. Hơn nữa, bản thân bị cáo đã từng bị Chủ tịch UBND thị xã L áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, với thời hạn 12 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định 211/QĐ-UBND ngày 25/7/2013), nên bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, tệ nạn ma túy là một trong những nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình, bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do ma túy mang lại, nên vào 28/6/2017, bị cáo đến xã T - huyện H mua của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) 03 bịch ma túy đá với giá 1.500.000 đồng và đến ngày 29/6/2017, bị cáo tiếp tục đến khu vực X, phường B - thị xã L mua của một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) 05 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đến nhà trọ của Nguyễn Văn H chuẩn bị sử dụng thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Văn H gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Xét thấy, với tình hình tội phạm về ma túy đang ngày một gia tăng, mà địa bàn thị xã L là một trong những địa phương có tình hình tội phạm về ma túy diễn biến hết sức phức tạp, dư luận xã hội bất bình lên án. Do đó, để đảm bảo yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cũng như lập lại trật tự công cộng, cần thiết phải xử lý nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Văn H, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết sau: Quá trình điều tra và tại Tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về việc làm của bản thân. Trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, các con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét thấy, ngày 27/11/2015, Quốc Hội khóa XIII đã thông qua Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 109/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật hình sự. Ngày 29/6/2016 Quốc Hội khóa XIII ban hành Nghị quyết số 144/2016/QH13 về việc lùi hiệu lực của Bộ luật hình sự năm 2015 và bổ sung dự án luật sửa đổi bổ sung một số

điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016. Ngày 13/9/2016, Tòa án nhân dân tối cao ban hành Công văn 276/2016/TANDTC ngày 13/9/2016 hướng dẫn những quy định có lợi cho người phạm tội. Đồng thời, ngày 20/6/2017, Quốc Hội ban hành Nghị quyết 41/2017/QH14 hướng dẫn thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14. Theo đó, tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy ... thì bị phạt tù từ **01 năm đến 05 năm***” là quy định có lợi hơn so với Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2009). Xét, do chuyển biến tình hình, chính sách nhân đạo của Nhà nước và căn cứ Điểm h, Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 cần thực hiện các quy định có lợi cho bị cáo Huỳnh Văn H tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13.

Về xử lý vật chứng: - Đối với 05 miếng giấy bạc và 03 gói ny lon đã cất lấy mẫu; 0,1772 gam mẫu M1 và 1,9658 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 429 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 06 ống thủy tinh cong và 02 hộp quẹt ga, là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 ví da màu nâu và số tiền 2.330.000 đồng thu giữ của bị cáo. Xét, đây là tài sản riêng của bị cáo Huỳnh Văn H, không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo H.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Tuyên bố:** Bị cáo Huỳnh Văn H, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội; Khoản 3 Điều 7 và Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

* **Xử phạt:** Bị cáo Huỳnh Văn H **03 (Ba)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày **29/6/2017**.

* **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy, gồm: 05 miếng giấy bạc và 03 gói ny lon đã cất lấy mẫu; 0,1772 gam mẫu M1 và 1,9658 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 429 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 06 ống thủy tinh cong và 02 hộp quẹt ga.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn H, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 ví da màu nâu và số tiền 2.330.000 đồng.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã LaGi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2017, giữa Cơ quan CSĐT công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L và Biên lai thu tiền số 0000569 ngày 11/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

*** Áp dụng:** Điều 98; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận
- VKSND tỉnh Bình Thuận
- Phòng PC81- CA tỉnh Bình Thuận
- VKSND thị xã L
- THADS thị xã L
- Công an thị xã L
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS - Lưu Tòa án
- UBND địa phương nơi BC cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Từ Quốc Thái Bình